Bản tin chứng khoán tuần

Ngày 14/06/2021

Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479
Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855
Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Chứng khoán trong nước trải qua 1 tuần rung lắc khá mạnh. Các chỉ số chính giảm sâu trong những phiên đầu tuần trước khi xuất hiện lực cầu bắt đáy trở lại tại các đường hỗ trợ kỹ thuật trong 2 phiên cuối tuần. Nhìn chung, nhịp điều chỉnh trong tuần qua vẫn chưa phủ nhận xu hướng tăng điểm trung dài hạn của thị trường và VN-Index đang đứng trước cơ hội để quay trở lại xu hướng tăng và hướng tới mốc 1,400 điểm trong thời gian tới. Tuy nhiên, thị trường có thể sẽ biến động mạnh trong những phiên cuối tuần khi với sự kiện liên quan đến đáo hạn hợp đồng phái sinh VN30 cũng như cơ cấu danh mục định kỳ của các quỹ ETF ngoại.

Trên sàn HoSE, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1351.74 điểm (-1.62%). KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 772.8 triệu cổ phiếu (+1.7%), tương đương 25,154 tỷ/phiên (-0.1%).

Áp lực chốt lời ồ ạt tại vùng giá cao khiến nhiều nhóm ngành chủ chốt như ngân hàng, dầu khí, thép rơi vào tình trạng điều chỉnh. Ở chiều ngược lại, nhóm thực phẩm đồ uống khởi sắc với đà tăng của VNM (+4.1%), SAB (+6.8%), BHN (+3.3%). Theo sau là các cổ phiếu nhóm hàng không HVN (+7.1%), VJC (+7.5%) và một số cổ phiếu midcap thuộc các nhóm ngành phân bón như DCM (+7.0%), DPM (+6.5%), thủy sản như VHC (+6.9%), ANV (+9.3%) hay nhóm dệt may như STK (+6.7%), MSH (+4.0%).

Về giao dịch khối ngoại, khối ngoại có tuần bán ròng thứ 6 liên tiếp trên sàn HoSE. Với giá trị bán ròng đã giảm đáng kể so với tuần trước, đạt 788.7 tỷ đồng (-87.0%). Đáng chú ý là khối ngoại cũng mua ròng trở lại khá lớn trong 2 phiên tăng điểm cuối tuần. Trong đó, những cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất lần lượt là HPG (-1155.8 tỷ), DXG (-965.8 tỷ), VIC (-464.2 tỷ). Trái lại, PLX (+357.0 tỷ), VRE (+353.0 tỷ), OCB (+231.4 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

Trên sàn HNX, chỉ số HNX-Index cũng có tuần điều chỉnh mạnh và đóng cửa tại 316.69 điểm (-3.96%). KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 177.8 triệu cổ phiếu (-10.3%), tương đương 4,265 tỷ/phiên (-7.9%).

Nhóm ngân hàng cũng gây áp lực chính cho đà giảm của HNX-Index khi SHB (-8.3%), BAB (-10.9%), NVB (-6.3%) đều chốt tuần với mức giảm điểm khá mạnh. Bên cạnh đó, các cổ phiếu trong nhóm chứng khoán như MBS (-9.7%), SHS (-7.0%), BSI (-8.5%) cùng nhóm BĐS với THD (-3.1%), NRC (-8.7%), NDN (-7.6%) cũng là những nhóm ngành chịu áp lực điều chỉnh tương đối. Ngược lại, nhóm cổ phiếu bảo hiểm với PVI (+14.2%), VNR (+1.9%) và nhóm cảng biển với PHP (+18.8%), CDN (+8.9%) có tuần tăng điểm khá ấn tượng giúp nâng đỡ thị trường không giảm sâu.

Áp lực bán ròng trên sàn HNX cũng hạ nhiệt trong tuần qua với giá trị bán ròng giảm xuống còn 121.7 tỷ đồng (-32.2%). Lực bán tập trung ở các cổ phiếu như VND (-149.6 tỷ), SHB (-13.4 tỷ), GLT (-5.6 tỷ). Trong khi đó, PVI (+30.7 tỷ), SHS (+9.1 tỷ), VCS (+6.5 tỷ) là những cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm điểm trở lại sau chuỗi tăng liên tiếp. Tín hiệu trên đồ thị tuần hình thành nến rút chân trông khá tốt. Tuy vậy nếu nhìn kỹ hơn vào các phiên hồi phục ở đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy tín hiệu hồi phục không quá mạnh với khối lượng thấp, đồng thời vẫn chưa phủ nhận được nến giảm dài phiên 8/6, cho khả năng chỉ là hồi phục kỹ thuật về test đỉnh trước khi giảm trở lại. Ngưỡng hỗ trợ gần sẽ là vùng 1300-1315. Trường hợp nếu có thể tiếp tục tăng và vượt đỉnh thì khả năng hướng về các ngưỡng kháng cự phía trên quanh 1400 và 1450. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có tín hiệu tương tự với tuần giảm điểm trở lại. Nến tuần rút chân không quá mạnh khi bóng nến không quá dài. Đồng thời tín hiệu hồi phục ở đồ thị ngày cũng tương đối yếu với khối lượng thấp, cho khả năng chỉ là hồi kỹ thuật. Chỉ số có thể sớm điều chỉnh trở lại và ngưỡng hỗ trợ mạnh sẽ quanh 300. Trường hợp nếu có thể tiếp tục tăng và vượt đỉnh thì khả năng hướng về các ngưỡng kháng cự phía trên quanh 340 và 360. Nhìn chung, hai chỉ số đều có tín hiệu giảm khá mạnh trong tuần qua và các phiên hồi phục về cuối tuần chưa đủ mạnh để cho khả năng quay lại xu hướng tăng, do đó có thể sớm điều chỉnh trở lại. Nhà đầu tư cân nhắc thiên về nắm giữ vị thế, chưa vội tham gia trở lại và có thể tận dụng để hạ một phần tỷ trọng nếu đà tăng yếu đi trong 1-2 phiên đầu tuần.

Vietnam
www.phs.vn

Tổng quan thị trường

Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 07/06	Thứ 3 08/06	Thứ 4 09/06	Thứ 5 10/06	Thứ 6 11/06	Tr. bình
HOSE	**1,358.78**	**1,319.88**	**1,332.90**	**1,323.58**	**1,351.74**	**1,337.38**
Thay đổi +/-	-15.27	-38.90	13.02	-9.32	28.16	-4.46
Thay đổi %	-1.11	-2.86	0.99	-0.70	2.13	-0.31
Khối lượng (tr.CP)	840.12	874.57	769.83	674.21	705.03	772.75
Giá trị (tỷ đồng)	27,538.52	28,127.37	24,224.68	23,295.40	22,583.37	25,153.9
Đầu tư nước ngoài	-650.31	-359.58	-642.79	251.20	612.80	-157.7
HNX	**318.63**	**306.39**	**316.87**	**311.32**	**316.69**	**313.98**
Thay đổi +/-	-11.13	-12.25	10.49	-5.56	5.37	-2.61
Thay đổi %	-3.38	-3.84	3.42	-1.75	1.73	-0.76
Khối lượng (tr.CP)	224.09	222.24	150.54	142.41	149.96	177.85
Giá trị (tỷ đồng)	5,459.5	5,274.5	3,619.2	3,452.9	3,519.2	4,265.06
Đầu tư nước ngoài	-43.8	3.9	-27.6	-63.0	8.8	-24.35

VN-Index

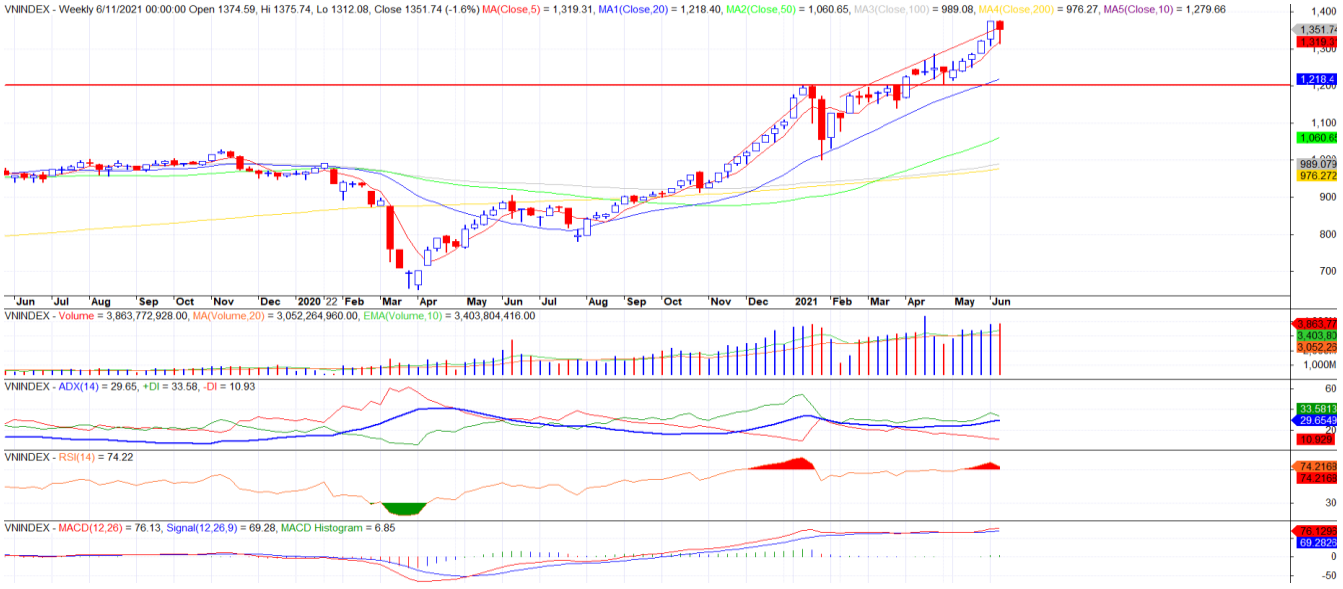

HNX-Index

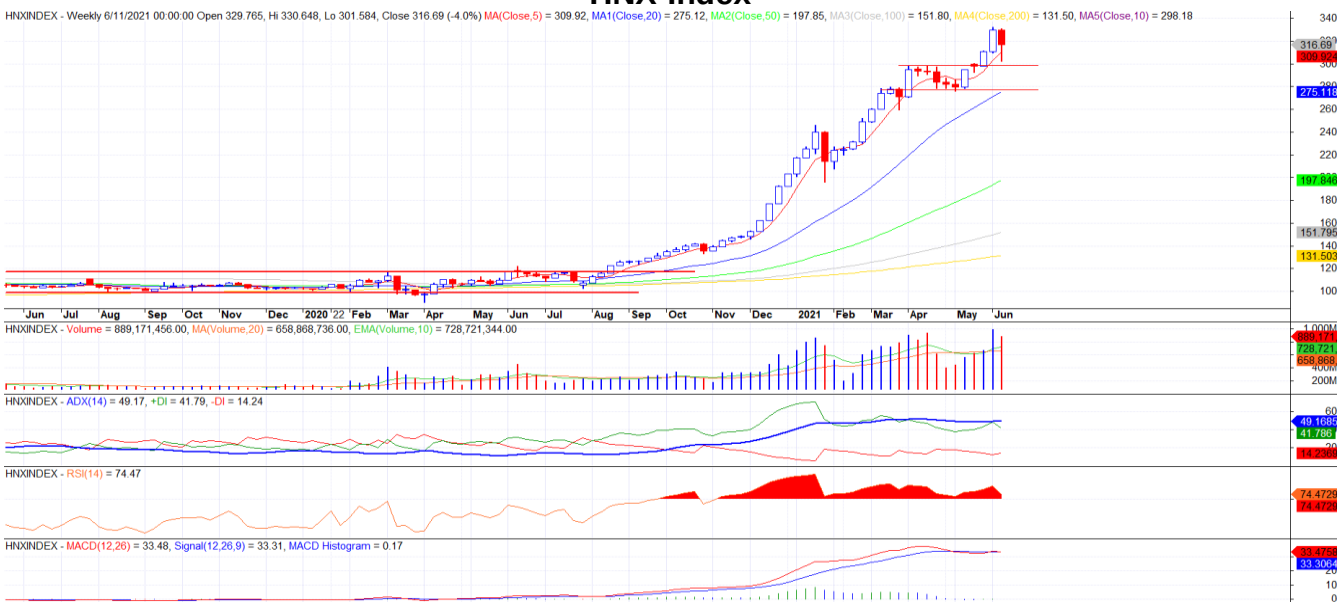

TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần

HOSE

Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
DPR	63.0	1,745.6	17.8%
TEG	17.4	510.1	17.6%
SCR	11.4	96,445.3	16.2%
MIG	20.7	11,133.3	14.0%
VMD	33.5	144.0	12.8%
SGT	20.3	2,488.3	12.8%
DBT	16.9	1,779.8	12.7%
HAH	30.5	9,849.3	12.5%
KMR	8.5	5,947.7	12.2%
SAV	27.4	347.4	11.4%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
ABS	35.0	649.4	-24.2%
LBM	50.7	13.0	-14.1%
DXG	25.3	125,191.5	-12.3%
AGR	13.3	17,278.4	-11.7%
PSH	28.6	1,123.9	-11.4%
RAL	203.0	321.0	-11.4%
VIX	27.8	27,909.4	-10.5%
TSC	14.6	33,931.8	-10.4%
PET	21.5	14,754.5	-10.4%
CTS	21.5	13,160.3	-10.4%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	71.7	16,912.6	0.0%
HPG	53.1	9,056.7	-2.6%
TCB	52.6	5,972.2	-3.7%
STB	30.5	5,559.3	-5.1%
MBB	39.4	5,179.5	-5.2%
SSI	50.1	4,800.9	2.8%
CTG	52.9	4,066.8	-2.0%
LPB	31.3	3,336.3	-6.4%
DXG	25.3	3,134.8	-12.3%
ACB	34.7	2,816.4	-4.4%

HNX

Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
GMX	36.7	74.4	22.3%
ECI	35.3	0.5	20.9%
MHL	5.9	12.4	20.4%
PHP	20.9	1,074.9	18.8%
KKC	20.3	1,082.9	17.3%
MDC	8.8	166.3	17.3%
CAN	40.0	18.8	14.9%
SDA	4.0	373.7	14.3%
PVI	41.8	1,363.6	14.2%
NBC	9.0	3,913.8	13.9%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
PPY	12.1	7.8	-24.4%
GDW	19.1	0.5	-22.0%
DPC	14.5	143.4	-21.6%
ADC	22.1	0.3	-18.1%
VTL	12.1	0.6	-17.1%
LM7	4.4	2.4	-17.0%
ALT	10.8	1.8	-16.9%
CX8	7.9	75.1	-16.0%
ART	10.3	34,217.1	-14.2%
PEN	8.1	2.1	-13.8%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	29.8	4,970.8	-8.3%
PVS	28.2	3,065.5	-5.1%
SHS	38.4	2,597.7	-7.0%
VND	39.8	2,571.1	5.3%
IDC	37.7	1,101.6	-1.6%
THD	194.9	905.9	-3.1%
NVB	19.3	820.1	-6.3%
MBS	28.0	403.6	-9.7%
HUT	7.8	387.5	8.3%
ART	10.3	359.6	-14.2%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	200.5	35%	231.4	-8%	9,078.6	33%	9,867.2	-23%	-788.7
HNX	7.3	34%	9.9	-22%	235.9	31%	357.7	-1%	-121.7
Tổng	207.8	35%	241.3	-9%	9314.5	33%	10224.9	-23%	-910.4

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

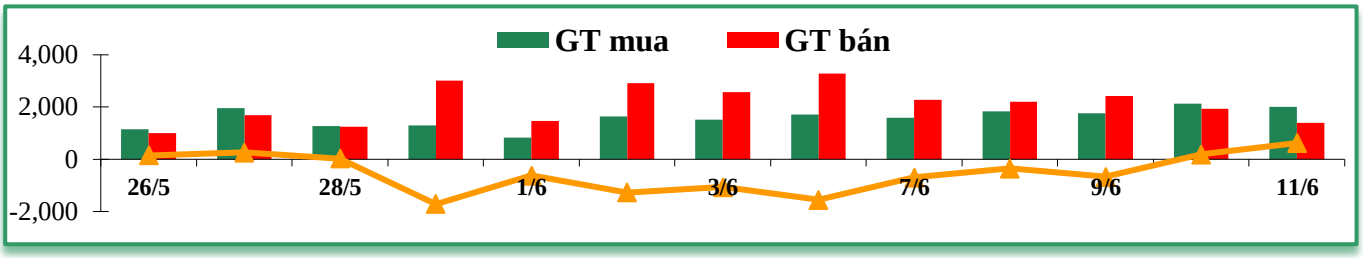

HOSE

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PLX	54.0	357.0	-5.6%
VRE	31.5	353.0	-2.2%
OCB	31.6	231.4	-2.3%
VHM	106.0	210.8	1.4%
SSI	50.1	195.4	2.8%
CTG	52.9	154.7	-2.0%
FUEVFVND	25.0	150.6	-2.0%
KDH	36.8	117.9	3.4%
HDB	34.5	107.4	-2.8%
STB	30.5	106.6	-5.1%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	53.1	(1,155.8)	-2.6%
DXG	25.3	(965.8)	-12.3%
VIC	118.0	(464.2)	-2.5%
GEX	22.7	(216.6)	-4.6%
VPB	71.7	(181.1)	0.0%
NVL	104.9	(174.2)	1.8%
DCM	19.1	(92.5)	7.0%
CII	19.0	(90.0)	-4.3%
DGW	125.0	(65.6)	5.0%
BVH	57.3	(55.2)	0.4%

HNX

Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVI	41.8	30.7	14.2%
SHS	38.4	9.1	-7.0%
VCS	107.3	6.5	5.7%
PVS	28.2	3.8	-5.1%
NSC	79.8	3.0	-1.4%
PLC	26.4	2.4	-7.0%
PVG	9.4	1.4	-4.1%
TIG	14.6	1.4	-2.0%
CEO	10.4	1.0	-3.7%
IDV	68.7	0.9	1.6%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VND	39.8	(149.6)	5.3%
SHB	29.8	(13.4)	-8.3%
GLT	25.8	(5.6)	-0.4%
BVS	28.2	(3.6)	-8.7%
CDN	29.4	(2.8)	8.9%
THD	194.9	(2.4)	-3.1%
NTP	49.4	(2.4)	6.9%
PAN	26.9	(2.2)	-0.4%
PVC	12.0	(2.0)	-4.0%
KKC	20.3	(0.5)	17.3%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).
Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472
Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng
Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478
Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3
Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM
Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068
Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân
Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Phone: (84-24) 6 250 9999
Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình
Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.
Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401
Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội
Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Phone: (84-24) 3 933 4566
Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng
Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng
Phone: (+84-225) 384 1810
Fax: (+84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1
Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 3 535 6060
Fax: (84-28) 3 535 2912